

**Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**  
**Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

**1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Bum Tở.

Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Vệ sinh môi trường từ tháng 2 đến tháng 12 năm 2026 và giám sát, quan trắc môi trường năm 2026 trên địa bàn xã Bum Tở.

Tên gói thầu: Vệ sinh môi trường tại trung tâm xã Bum Tở từ 01/02/2026 đến hết tháng 12/2026.

Nguồn vốn: Sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp môi trường năm 2026.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh (qua mạng)

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện gói thầu: 11 tháng (333 ngày).

Tùy chọn mua thêm: Không.

Phạm vi công việc của gói thầu: Thu gom, vận chuyển, chôn lấp rác, tưới nước rửa đường trên địa bàn xã Bum Tở, cụ thể:

**\* Khối lượng công việc thực hiện theo ngày (thực hiện hàng ngày):**

Stt	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Tên Đường (Phố)	Điểm cuối	Đvt	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
I	Công tác duy trì vệ sinh đường phố bằng thủ công						3.681		3,681
1	Đường dạo quanh Hồ sinh thái	Giao với đường Nguyễn Hữu Thọ (km0 + 00m tại cọc 01 )		km1+27 1m tại cọc 74	m	1.271			
2	Đường quốc lộ 4H	Ngã 3, trạm quản lý rừng phòng hộ	Đường Điện Biên Phủ	Bến xe khách	m	1.120			
3	Đường quốc lộ 4H	Đầu cầu Nậm Cầu	Đường Điện Biên Phủ	Dốc Xưởng nhà Tân Phong	m	500			
4	Đường quốc lộ 4H	Nhà Tuấn Nhung (Bản Bo)	Đường Điện Biên Phủ	Nhà Linh Râu (thôn 1)	m	790			

Stt	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Tên Đường (Phố)	Điểm cuối	Đvt	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>II</b>	<b>Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công (quét đường)</b>							<b>11.202</b>	<b>1,120</b>
<i>1</i>	<i>Đường Thôn 8</i>					<b>1.171</b>		<b>4.086</b>	
1.1	Đường ngang	Đảng ủy xã	Phố 25/1	Đảng ủy xã	m	73	4	292	
1.2	Đường ngang	UBND xã	Phố 25/1	Trạm khí tượng	m	190	3	570	
1.3	Giao với Quốc lộ 4H (Đường Điện Biên Phủ)	Ngã tư (thế giới di động)	Đường Trần phú	UBND xã Bum Tờ	m	200	4	800	
1.4	Đường ngang	Thuế cơ sở 4, tỉnh Lai Châu		Trung tâm Dịch vụ NN	m	150	3	450	
1.5	Đường Hồ Tùng Mậu	Nhà bà Hoàng Nhâm	Đường Hồ Tùng Mậu	Nhà nghỉ Dung Phú	m	300	4	1.200	
1.6	Đường ngang	Trụ sở khối đoàn thể		Trung tâm BDCT huyện	m	80	3	240	
1.7	Đường ngang	Trung tâm văn hóa		Thi hành án huyện	m	178	3	534	
<i>2</i>	<i>Đường Thôn 10</i>					<b>1.400</b>		<b>7.116</b>	
2.1	Đường nội thôn	Ngã tư (thế giới di động)	Đường Chu Văn An	Đài truyền hình	m	1.021	4	4.084	
2.2	Đường nội thôn	Đài truyền hình	Đường Chu Văn An	Bến xe khách	m	379	8	3.032	Đường đôi
<b>III</b>	<b>Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công (quét hè)</b>							<b>9.424</b>	<b>0,942</b>
<i>1</i>	<i>Đường Thôn 8</i>					<b>650</b>		<b>2.350</b>	
1.2	Nhánh Quốc lộ 4H	Ngã tư (thế giới di động)	Đường Trần phú	UBND xã	m	200	6	1.200	
1.3	Đường ngang	UBND xã	Phố 25/1	Trạm khí tượng	m	190	3	570	
1.4	Đường ngang	Thuế cơ sở 4, tỉnh Lai Châu	Đường Hồ Tùng Mậu	Nhà bà Hoàng Nhâm	m	100	2	150	
1.5	Đường ngang	Thuế cơ sở 4, tỉnh Lai Châu	Đường Hồ Tùng Mậu	Nhà nghỉ Dung Phú		100	2	150	
1.6	Đường ngang	Thuế cơ sở 4, tỉnh Lai Châu	Đường Hồ Tùng Mậu	Trung tâm	m	60	2	280	

Stt	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Tên Đường (Phố)	Điểm cuối	Đvt	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
			Mậu	BDCT					
<b>2</b>	<b>Đường Thôn 10</b>					<b>1.179</b>		<b>7.074</b>	
2.1	Đường nội thị	Ngã tư (thế giới di động)	Đường Chu Văn An	Đài truyền hình	m	800	6	4.800	
2.2	Đường nội thị	Đài truyền hình	Đường Chu Văn An	Bến xe khách	m	379	6	2.274	
<b>IV</b>	<b>Công tác duy trì vệ sinh ngõ xóm</b>				<b>m</b>	<b>7.393</b>			<b>7,393</b>
<b>1</b>	<b>Đường Thôn 1</b>					<b>1.207</b>			
1.1	Nhánh Quốc lộ 4H	Cây xăng Bảo Toàn (khu phố 1)	Phố Ngô Quyền	Nhà ông Lù Đại	m	160			
1.2	Trục nhánh tiếp giáp Thôn 12 và Thôn 1	Sau nhà Ông Thọ Nộm	Phố Nguyễn Tuấn	Nhà ông bà Trung Kiệm (số nhà 7)	m	350			
1.3	Đường ngang	Nhà khách UBND huyện (cũ)	Phố Đào Trọng Lịch	Nhà ông Hừ - Lan	m	197			
1.4	Nhánh Quốc lộ 4H	Điện lực Bum Tờ	Phố Đào Trọng Lịch	Ban Chỉ huy quân sự huyện (cũ)	m	200			
1.5	Nhánh Quốc lộ 4H	Giao với đường Điện Biên Phủ	Phố Nguyễn Bình Khiêm	Trung tâm GDNN-GDTX huyện	m	300			
<b>2</b>	<b>Đường Thôn 2</b>					<b>500</b>			
2.1	Nhánh Quốc lộ 4H	Giao với đường Điện Biên Phủ	Phố Lý Thường Kiệt	Nhà Văn hóa khu phố 2	m	200			
2.2	Nhánh Quốc lộ 4H	Giao với đường Điện Biên Phủ	Phố Phạm Ngũ Lão	Trung tâm GDTX (cũ)	m	300			
<b>3</b>	<b>Đường Bản Bo</b>					<b>200</b>			
3.1	Nhánh Quốc lộ 4H	Giao với đường Điện Biên Phủ	Phố Lý Tự Trọng	Nhà VHCD khu phố 3	m	200			
<b>4</b>	<b>Đường Thôn 7</b>					<b>750</b>			
4.1	Nhánh Quốc	Giao với	Phố Kim	Trường	m	200			

Stt	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Tên Đường (Phố)	Điểm cuối	Đvt	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
	lộ 4H	đường Điện Biên Phủ	Đông	THCS thị trấn					
4.2	Nhánh Quốc lộ 4H	Giao với đường Điện Biên Phủ	Phố Lê Quý Đôn	Hết tuyến đường nhựa (Nhà ông Po)	m	550			
<b>5</b>	<b>Đường Thôn 8</b>					<b>470</b>			
5.1	Nhánh Quốc lộ 4H	Nhà Thúc Tú		Chợ thị trấn (công phụ)	m	100			
5.2	Đường nhánh	Cửa hàng Đức Béo		HTX Hữu Khánh	m	120			
5.3	Đường nhánh	Giao với Đường Điện Biên Phủ	Phố Trần Văn Thọ	Giao với Đường Điện Biên Phủ	m	250			Phố mới
<b>6</b>	<b>Đường Bàn Mần</b>				<b>m</b>	<b>400</b>			
6.1	Nhánh Quốc lộ 4H	Giao với đường ĐBP(km279 +400-Quốc lộ 4H) (ngã 3 Ban QLRPH)	Đường Phan Đình Giót	Trụ sở C.ty TNHH MTV Liên Phương	m	400			
<b>7</b>	<b>Đường Thôn 10</b>					<b>110</b>			
7.1	Đường nhánh	Nhà ông Chiến Xá		Nhà ông Hùng (phòng TC-KH)	m	110			
<b>8</b>	<b>Vị trí mặt bằng bản Nà Áng</b>					<b>2.456</b>			
8.1	Đường nhánh 1	Lô 37 (ông Thấn)	Phố Nguyễn Thị Minh Khai	Lô 54 (bà tươi)	m	175			
8.2	Đường nhánh 2	Lô 16 (bà Vương)	Phố Nguyễn Thị Minh Khai	Lô 77 (ông Viêng)	m	761			
8.3	Đường nhánh 3	Lô 01 (ông Mười)	Phố Nguyễn Thị Minh Khai	Lô 27 (tiếp giáp nhánh 2)	m	387			

Stt	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Tên Đường (Phố)	Điểm cuối	Đvt	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ghi chú	
8.4	Đường nhánh 4	Lô 98 (bà Chim)	Phố Cù Chính Lan	Lô 120 (ông Cọng)	m	570				
8.5	Đường nhánh 6	Lô 315	Phố Cù Chính Lan	Lô 62 (ông Xương)	m	97				
8.6	Đường nhánh 7	Trường Mầm non khu TĐC	Phố Cù Chính Lan	Tiếp giáp nhà ông Cọng	m	220				
8.7	Đường nhánh 8	Đường nhánh 2 (Nhà văn hóa)	Phố Cù Chính Lan	Kè Nậm Bum	m	38				
8.8	Đường nhánh	Nhà ông Long	Phố Nguyễn Thị Minh Khai	Nhà ông Số	m	48				
8.9	Đường nhánh	Đầu cầu khu TĐC	Đường Lê Đại Hành	Trường Tiểu học khu TĐC	m	38				
8.10	Đường nhánh	Trường Mầm non khu TĐC	Phố Cù Chính Lan	Đường nhánh 2	m	38				
8.11	Đường nhánh	Chị Phượng (Con ông Sơn)	Phố Cù Chính Lan	Đường nhánh 3 (lô 16)	m	44				
8.12	Đường nhánh	Chị Phượng (Con ông Sơn)	Phố Cù Chính Lan	Đường kè suối Nậm Num	m	40				
<b>9</b>	<b>Vị trí mặt bằng Thôn 12</b>						<b>1.300</b>			
9.1	Đường nhánh 1	Đường 32 (lô 89)	Phố Võ Thị Sáu	Giáp đường nhánh 7	m	428				
9.2	Đường nhánh 2	Đường 32 (lô 69)	Phố Võ Thị Sáu	Giáp đường nhánh 8	m	245				
9.3	Đường nhánh 3	Giáp đường nhánh 2 (lô 139)	Phố Võ Thị Sáu	Đường 32 (lô 63)	m	60				
9.4	Đường nhánh 4	Đường 127	Phố Võ Thị Sáu	Đường 32 (lô 25)	m	57				
9.5	Đường nhánh 5	Đường 32 (lô 27)	Phố Võ Thị Sáu	Giáp đường nhánh 6	m	29				
9.6	Đường nhánh	Giáp đường	Phố Võ	Lô 8A	m	83				

Stt	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Tên Đường (Phố)	Điểm cuối	Đvt	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
	6	nhánh 7 (lô 150)	Thị Sáu						
9.7	Đường nhánh 7	Giáp đường nhánh 6 (lô 150)	Phố Võ Thị Sáu	Đường kê suôi Nậm Bum	m	157			
9.8	Đường nhánh B3	Lô số 11	Phố Võ Thị Sáu	Lô 25	m	131			
9.9	Đường nhánh B4	Giáp đường nhánh 4	Phố Võ Thị Sáu	Lô 7A	m	110			

**\* Khối lượng công việc thu gom, vận hành bãi rác (thực hiện hàng ngày):**

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
V	Công tác thu gom rác sinh hoạt từ các xe thô sơ (xe đẩy tay) tại các điểm tập kết lên xe ép rác, vận chuyển đến địa điểm đổ rác cự ly L ≤ 15km, xe ép rác 5 tấn ÷ < 10 tấn	Tấn	5,59	
VI	Công tác vận hành bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt, công suất bãi < 500 tấn/ngày	Tấn	5,59	

**\* Khối lượng công việc thực hiện theo tháng (01 lần/tháng):**

Stt	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Tên Đường	Điểm cuối	Đvt	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Quy đổi (ha)	Ghi chú
<b>VII</b>	<b>Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công (quét đường)</b>							<b>20.000</b>	<b>2</b>	
1	Đường 32m	Giao với đường Điện Biên Phủ (km280+200- Quốc lộ 4H)	Nguyễn Hữu Thọ và Võ Nguyên Giáp	Giao với đường Điện Biên Phủ (km 283+700 - Quốc lộ 4H)	m	2.500	8	20.000		2 m lòng đường mỗi bên đường tính từ mép ngoài của rãnh thoát nước
<b>VIII</b>	<b>Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công (quét hè)</b>							<b>20.000</b>	<b>2</b>	
1	Đường 32m	Giao với đường Điện Biên Phủ (km280+200-	Nguyễn Hữu Thọ và Võ Nguyên Giáp	Giao với đường Điện Biên Phủ (km 283+700	m	2.500	8	20.000		

Stt	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Tên Đường	Điểm cuối	Đvt	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Quy đổi (ha)	Ghi chú
		Quốc lộ 4H)		- Quốc lộ 4H)						

## 2. Mục tiêu công việc:

Thực hiện gói thầu: Vệ sinh môi trường tại trung tâm xã Bum Tở từ 01/02/2026 đến hết tháng 12/2026. Thực hiện các nội dung theo Phạm vi công việc của gói thầu đồng bộ và hiệu quả nhằm đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, mỹ quan, đảm bảo sức khỏe người dân, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đảm bảo môi trường trên địa bàn xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu. Các dịch vụ cần thực hiện sẽ nêu cụ thể chi tiết tại Mục 3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.

## 3. Yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật của gói thầu:

### 1. Yêu cầu chung về kỹ thuật:

Các hạng mục công việc phải được thực hiện đầy đủ các thành phần công việc theo đúng quy trình kỹ thuật do các cơ quan có thẩm quyền ban hành và các quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan đảm bảo khối lượng, chất lượng.

1.1. Yêu cầu kỹ thuật về công tác bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt:

#### a) Yêu cầu chung

- Đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an toàn giao thông theo quy định;

- Có kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất, chất thải, cháy nổ và các sự cố khác theo quy định;

- Khuyến khích đầu tư, đổi mới các mô hình, công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin;

- Chấp hành đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác theo quy định.

b) Yêu cầu về bảo vệ môi trường trong thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Đảm bảo tiếp nhận, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo khối lượng, lịch trình được phân công.

- Đảm bảo thu gom toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt tại vị trí thu gom.

- Không tiếp nhận, vận chuyển chất thải vượt quá tải trọng hoặc thể tích chứa của phương tiện. Che phủ kín đối với phương tiện trong trường hợp không có nắp đậy khi di chuyển.

- Kịp thời khắc phục sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại và thông báo cho người có thẩm quyền theo quy định.

- Nhà thầu phải có cam kết thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt đến điểm tập kết tạm, cơ sở xử lý bằng các phương tiện, thiết bị chuyên dụng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Trong quá trình vận chuyển không để rơi vãi chất thải rắn sinh hoạt, rò rỉ nước rỉ rác, phát tán mùi ra ngoài môi trường.

- Nhà thầu phải có phương án ứng phó sự cố rò rỉ, tràn đổ chất thải đối với trường hợp đang trong quá trình bốc dỡ, vận chuyển chất thải.

- Xả thải, đổ phế thải, dầu mỡ theo đúng vị trí quy định, tuyệt đối nghiêm cấm xả thải, dầu mỡ xuống kênh mương, rãnh, cống.

- Nhà thầu có trách nhiệm tự kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của chủ đầu tư. Trường hợp Nhà thầu không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì chủ đầu tư có quyền tạm ngừng công việc và yêu cầu Nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

- Nếu nhà thầu để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình cung cấp dịch vụ thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

- Nhà thầu phải đưa ra giải pháp cung cấp dịch vụ hợp lý, giải pháp phòng chống ảnh hưởng của công tác cung cấp dịch vụ đến các công trình hạ tầng xung quanh. Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm từ bồi thường về kinh tế... Có thể truy cứu trách nhiệm hình sự nếu công tác cung cấp dịch vụ gói thầu gây hư hại cho các công trình hạ tầng xung quanh.

1.2. Yêu cầu kỹ thuật các hạng mục Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt,

a) Vệ sinh công cộng:

- Thực hiện các hạng mục theo Phạm vi cung cấp đúng quy trình kỹ thuật theo các nội dung quy định tại Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT ngày 19/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Chất thải rắn sinh hoạt hàng ngày phải được thu gom triệt để, đảm bảo sạch sẽ, hợp vệ sinh, không tồn đọng tại các điểm tập kết, không có ý kiến phản ánh tiêu cực từ nhân dân.

b) Yêu cầu phương tiện thu gom, vận chuyển:

\* Đối với phương tiện thu gom:

- Phương tiện thu gom chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân đến điểm tập kết tạm phải chất lượng, thùng chứa phải kín khít, bảo đảm không rơi vãi chất thải, rò rỉ nước rác ra môi trường trong quá trình hoạt động.

- Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra, thay thế hoặc sửa chữa các phương tiện thu gom không đảm bảo chất lượng.

\* Đối với phương tiện vận chuyên:

- Phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về giao thông vận tải. Xe chuyên dụng cuốn ép chất thải rắn sinh hoạt phải có thiết bị lưu chứa nước rỉ rác.

- Thường xuyên phải vệ sinh, phun xịt khử mùi trước khi ra khỏi khu vực điểm tập kết tạm, cơ sở xử lý và sau khi hoàn thành thu gom, vận chuyên chất thải rắn sinh hoạt.

- Trong quá trình vận chuyên chất thải rắn sinh hoạt phải bảo đảm không rơi vãi, rò rỉ nước rỉ rác, phát tán mùi trong quá trình vận chuyên.

- Khuyến khích việc áp dụng các mô hình, công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến, thân thiện môi trường và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động thu gom, vận chuyên chất thải rắn sinh hoạt.

1.3. Yêu cầu đối với các điểm tập kết tạm chất thải rắn sinh hoạt: Phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định sau:

- Điểm tập kết tạm được bố trí bảo đảm kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom, vận chuyên và xử lý; bán kính phục vụ thu gom tại hộ gia đình, tổ chức, cá nhân và khoảng cách an toàn môi trường; bảo đảm an toàn giao thông; hạn chế tối đa hoạt động vào giờ cao điểm.

- Điểm tập kết tạm phải bố trí thiết bị lưu chứa chất thải có dung tích phù hợp với thời gian lưu giữ, bảo đảm không rò rỉ nước ra môi trường;

- Thường xuyên thực hiện vệ sinh, phun khử mùi sau khi kết thúc hoạt động; không để nước rỉ rác tồn đọng qua ngày gây mất vệ sinh môi trường; điểm tập kết tạm hoạt động trong thời gian từ 18 giờ đến 06 giờ sáng hôm sau phải có đèn chiếu sáng;

- Phải có cảnh báo đảm bảo an toàn theo quy định giao thông đối với các điểm tập kết tạm trong quá trình chuyên rác lên xe ép rác.

- Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra, nâng cấp, cải tạo các điểm tập kết rác tạm bằng kinh phí của nhà thầu để đảm bảo mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường.

1.4. Yêu cầu kỹ thuật về công tác vận chuyên:

- Phải đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về giao thông đường bộ.

- Phải đảm bảo tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật và chất lượng vệ sinh theo quy định trong quá trình vận chuyên.

- Phải đảm bảo vận chuyên hết khối lượng rác thải được thu gom về các khu xử lý trong ngày, không để rác lưu cữu qua ngày.

- Phải đảm bảo tuân thủ công tác vận chuyên riêng biệt các loại chất thải đã được hộ gia đình, chủ nguồn thải phân loại tại nguồn khi cơ quan có thẩm

quyền ban hành chủ trương thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn.

- Phải đảm bảo thời gian hoạt động vận chuyển trên nguyên tắc hạn chế tối đa việc lưu thông vào giờ cao điểm.

- Không được phép vận chuyển chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp; trường hợp phương tiện vận chuyển tiếp nhận chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp hoặc chất thải rắn sinh hoạt (viết tắt là CTRSH) có lẫn chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thì phải báo cáo kịp thời cho Chủ đầu tư.

- Phương tiện vận chuyển phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và vệ sinh môi trường trong quá trình vận chuyển (kín, không rò rỉ nước rỉ rác, miệng nắp đậy phải được phun xịt khử mùi sau khi tiếp nhận). Phương tiện vận chuyển CTRSH trước khi ra khỏi cơ sở xử lý CTRSH phải được vệ sinh sạch sẽ.

- Phương tiện vận chuyển CTRSH phải được lắp đặt thiết bị giám sát hành trình được kết nối mạng thông tin trực tuyến để xác định vị trí và ghi lại hành trình vận chuyển. Dữ liệu, thông tin từ thiết bị giám sát hành trình phải được truyền về trung tâm quản lý giám sát phương tiện vận chuyển CTRSH của đơn vị và phải cung cấp khi chủ đầu tư yêu cầu.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển CTRSH áp dụng thống nhất trên địa bàn và phục vụ chương trình phân loại CTRSH tại nguồn tuân thủ quy cách kỹ thuật, thời gian áp dụng do chủ đầu tư quy định.

- Xây dựng hệ thống phương tiện vận chuyển phải đảm bảo số lượng, đáp ứng yêu cầu về tải trọng và kỹ thuật để phục vụ cho công tác vận chuyển hiệu quả, kịp thời, nhanh chóng, không để ùn ứ tồn đọng CTRSH trên địa bàn và không tập trung quá nhiều xe vận chuyển tại một điểm khi đang thực hiện theo lộ trình vận chuyển.

#### 1.5. Yêu cầu kỹ thuật về an toàn lao động:

- Nhà thầu có trách nhiệm trang bị đầy đủ các bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động, cụ thể: giày bảo hộ lao động, mũ bảo hộ, quần áo bảo hộ lao động, đeo găng tay, mắt kính chống vật bắn, khẩu trang ngăn ngừa mùi khí độc hại và một số trang bị chuyên dụng tùy vị trí và công việc.

- Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động tại các vị trí thực hiện dịch vụ. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải ngừng ngay công việc để khắc phục đảm bảo an toàn.

- Nhà thầu phải có bản cam kết thực hiện các yêu cầu nêu trên; Cam kết tự chịu trách nhiệm an toàn lao động cho công nhân của mình, cho thiết bị và những người xung quanh.

- Chịu mọi trách nhiệm pháp lý nếu để xảy ra các sự cố chủ quan gây mất an toàn lao động do không thực hiện đúng quy trình, quy phạm. Cam kết của nhà thầu là căn cứ đánh giá mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện của nhà thầu.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm toàn diện về an toàn của tất cả các hoạt động tại khu vực thi công trong suốt quá trình từ khi nhà thầu nhận mặt bằng thi

công đến khi kết thúc hợp đồng, bao gồm:

+ An toàn đối với con người (công nhân, cán bộ thi công của nhà thầu, và tất cả những người khác có mặt tại khu vực thi công và các khu vực khác có liên quan).

+ An toàn phòng chống cháy nổ trong khu vực thi công và các khu vực khác có liên quan.

+ Bảo đảm trật tự, an ninh.

+ Tổ chức học tập và cho tập huấn cho công nhân về an toàn lao động nêu rõ chương trình cụ thể về thời lượng sẽ được áp dụng cho công tác này.

- Bộ máy quản lý an toàn lao động trên công trường: thuyết minh đầy đủ về chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ của một số đầu mối chủ chốt trong hệ thống an toàn lao động sẽ được áp dụng trên công trường.

- An toàn trong mùa mưa bão: Xác định khả năng và các nguy cơ ảnh hưởng của mưa bão đến quá trình thực hiện. Tổ chức bộ máy phòng chống lụt bão tại công trình (có sơ đồ tổ chức bộ máy). Nêu rõ tên người phụ trách, quyền hạn và chức năng nhiệm vụ các bộ phận chủ chốt trong công tác phòng chống lụt bão. Công tác chuẩn bị cho việc phòng chống mưa bão. Giải pháp thi công trong mùa mưa. Giải pháp chống bão và khắc phục sự cố do mưa bão gây ra.

1.6. Yêu cầu kỹ thuật về phòng, chống cháy, nổ:

- Nêu rõ các tiêu chuẩn về phòng chống cháy nổ sẽ được tuân thủ.

- Xác định các nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra trong thi công và nguyên nhân.

- Các giải pháp phòng ngừa nguy cơ cháy nổ.

- Các giải pháp chữa cháy và khắc phục sự cố.

1.7. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Nhà thầu phải có cơ cấu tổ chức và hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với quy mô tính chất gói thầu, trong đó phân định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận, thành viên liên danh (nếu có) để triển khai gói thầu.

- Lập kế hoạch, tiến độ và biện pháp thực hiện công việc và báo cáo chủ đầu tư để chủ đầu tư giám sát, theo dõi

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường theo yêu cầu của chủ đầu tư bằng hình thức nhật ký công việc.

- Trong các cuộc họp triển khai công việc do chủ đầu tư tổ chức, nhà thầu phải bố trí cán bộ quản lý chung, người đại diện pháp luật hoặc người được người đại diện pháp luật uỷ quyền tham dự.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công việc thực hiện; bồi thường thiệt hại khi vi phạm hợp đồng, sử dụng vật liệu gây ảnh hưởng đến môi trường và các hành vi khác gây thiệt hại khác.

- Nhà thầu phải thực hiện tự giám sát, kiểm tra công việc thực hiện để đảm bảo chất lượng.

- Nhà thầu phải có kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng thực hiện, phải có bộ phận chuyên trách công tác quản lý chất lượng của mình (KCS), có trình độ chuyên môn, bảo đảm hoạt động hiệu quả.

- KCS của Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, thường xuyên và trung thực chất lượng sản phẩm của Nhà thầu theo đúng quy trình kỹ thuật và nghiệm thu hiện hành.

- Nhà thầu phải tuân thủ sự quản lý, giám sát chất lượng thi công của đại diện Chủ đầu tư, giám sát A.

- Việc quản lý chất lượng, giám sát thực hiện của giám sát A không làm giảm trách nhiệm của Nhà thầu đối với các sai sót của mình về các vấn đề sai so trong quá trình thực hiện.

- Kết quả kiểm tra được giám sát A ghi vào nhật ký công trình. Nếu có sai phạm sẽ lập biên bản, có biện pháp xử lý với người phụ trách điều hành của Nhà thầu. Giám sát A có quyền yêu cầu Nhà thầu đưa ra khỏi công trình những công nhân có sai phạm lớn về kỹ thuật, chất lượng thi công.

1.7. Vận hành cơ sở chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hợp vệ sinh công suất  $\leq 500$  tấn/ngày; sử dụng vật liệu phủ bằng đất theo quy định tại Thông tư 35/2024/TT-BTNMT ngày 18/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## **2. Các quy trình áp dụng cho việc thực hiện & nghiệm thu**

Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Nhà thầu được đánh giá là “đạt” khi đáp ứng được các yêu cầu Thực hiện các thành phần công việc theo Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 2970/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành quy định về giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Yêu cầu:

+ Các xe gom rác đẩy tay, xe ép rác, vận chuyển rác không để nước rác rỉ ra môi trường, trong quá trình vận chuyển rác thực hiện tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ, trường hợp trong quá trình nghiệm thu, cân xe phát hiện xe chở quá tải trọng bên A sẽ không nghiệm thu, thanh toán đối với phần khối lượng rác vượt quá so với tải trọng cho phép theo đăng kiểm của xe, theo quy định của Pháp luật.

+ Đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo các quy định tại Thông tư 35/2024/TT-

BTNMT ngày 18/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Tất cả các phương tiện phải đáp ứng yêu cầu về đăng ký, đăng kiểm, kiểm định theo quy định của pháp luật hiện hành; Hàng tháng, chiết xuất lịch trình xe để phục vụ công tác nghiệm thu.

+ Công nhân vận hành, điều khiển phương tiện, thiết bị xe máy phải đảm bảo về bằng cấp, chứng chỉ theo quy định.

+ Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân và khi làm việc công nhân phải có đủ trang bị bảo hộ lao động theo quy định.

#### **IV. Giải pháp và phương pháp luận:**

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

#### **V. Công tác quản lý, giám sát:**

##### **1. Trách nhiệm của nhà thầu:**

- Nhà thầu phải chịu sự giám sát của đại diện Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, giám sát trong toàn bộ quá trình thực hiện các công việc của gói thầu.

- Nhà thầu có trách nhiệm cung ứng tất cả lao động, cán bộ giám sát, vật tư, thiết bị máy móc, xe máy và các vật tư, thiết bị khác cần thiết cho việc thực hiện các công việc của gói thầu.

- Nhà thầu phải tổ chức hệ thống kiểm tra chất lượng và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng thực hiện các công việc của gói thầu.

- Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy trình, quy định của Nhà nước, của đại diện Chủ đầu tư và Hồ sơ mời thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đảm bảo thực hiện đúng nhiệm vụ theo các quy trình định mức.

- Nhà thầu phải có biện pháp: Bảo đảm an toàn giao thông; an toàn lao động; đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành máy, thu quét dọn, tưới nước, thu gom, vận chuyển; bảo đảm an toàn phòng chống cháy, nổ; ứng phó với các sự cố bất khả kháng (thiên tai lũ lụt, bão gió, công việc phát sinh đột xuất...) làm ảnh hưởng đến việc thực hiện gói thầu.

##### **2. Trách nhiệm của Đại diện chủ đầu tư:**

- Bàn giao mặt bằng đúng thời gian quy định để Nhà thầu thực hiện các công việc của gói thầu.

- Bố trí đầy đủ, thường xuyên lực lượng giám sát viên có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm để làm tốt nhiệm vụ giám sát của đại diện Chủ đầu tư, hợp tác với Nhà thầu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Kịp thời giải quyết các khó khăn trở ngại, phát sinh trong quá trình thi công để không làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công Nhà thầu.

**VI. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:** Thực hiện theo hợp đồng ký kết.

**VI. Các yêu cầu khác**

Kiểm tra, thanh tra của Chủ đầu tư và các cơ quan quản lý Nhà nước: Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, giám sát hoặc tổ chức giám định, cơ quan quản lý Nhà nước được quyền đi thanh tra, kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất tại hiện trường thực hiện công việc của Nhà thầu.

Nhà thầu phải hợp tác và cung cấp hồ sơ, nhân lực, thiết bị, dụng cụ phục vụ cho việc kiểm tra, thanh tra theo yêu cầu của các tổ chức nói trên.